

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng
Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-KĐCLGDSG ngày 19/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 1036/KH-KĐCLGDSG ngày 14/12/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 15 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 15 ngày 05/01/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 45/50 tiêu chí (chiếm 90,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50,00% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Dương Mộng Hà

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4						
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chuẩn 8		Tiêu chí 8.1	4	
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chí 8.2	5			
Tiêu chí 2.3	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4	4,20	5	100
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 3.3	4	4,00	3	100	Tiêu chí 9.2	4	4,00	5	100
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 4.3	4	4,00	4	80,00	Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 10.3	3			
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 5.4	4	Tiêu chí 10.5	4						
Tiêu chí 5.5	5	4,00	7	100	Tiêu chí 10.6	4	4,00	4	80,00
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 11.1	3			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.5	4			
Tiêu chí 6.6	4								
Tiêu chí 6.7	4								
Mức trung bình			Số tiêu chí đạt			Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			
3,98			45			90,00			

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
(Kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định gồm mục tiêu chung và 10 mục tiêu cụ thể; phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường và phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học được quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định và phân nhiệm: kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và triển vọng việc làm; phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan và được công bố công khai.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có đủ các nội dung theo hướng dẫn và được cập nhật những vấn đề mới có liên quan. Đề cương chi tiết học phần có các thông tin theo hướng dẫn. Các phiên bản chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần được công bố công khai đến các bên liên quan.

3. Chương trình đào tạo thiết kế dựa trên các chuẩn đầu ra. Đề cương chi tiết có thiết kế chuẩn đầu ra học phần hướng đến việc đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và xác lập tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá. Các học phần thể hiện sự tương thích về nội dung, được gắn kết có hệ thống theo các khối kiến thức giáo dục đại cương, khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, thực tập và đồ án tốt nghiệp. Chương trình dạy học được bố trí theo 9 học kỳ trong 4,5 năm, quá trình xây dựng và rà soát có tham khảo các chương trình đào tạo của các trường trong nước và nước ngoài.

4. Triết lý giáo dục được xác định rõ ràng, phù hợp với mục tiêu và chiến lược phát triển, được triển khai đến giảng viên, nhân viên và người học, được công bố công khai. Chương trình đào tạo sử dụng các phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập đa dạng để đạt được chuẩn đầu ra. Người học hài lòng với các phương pháp dạy và học. Đề cương chi tiết các học phần sử dụng phương pháp giảng dạy/học tập nhằm rèn luyện cho người học các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm. Giảng viên đã sử dụng tổng hợp các phương pháp giảng dạy nhằm hỗ trợ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần.

5. Quy chế đào tạo trình độ đại học có quy định những vấn đề liên quan kiểm tra đánh giá với các thông tin: nội dung, thời lượng, hình thức đánh giá, trọng số và thời hạn công bố điểm. Các quy định về kiểm tra đánh giá được công bố công khai và được phổ biến đến người học. Có sử dụng đa dạng các phương pháp kiểm tra đánh giá khác nhau. Các quy định hiện hành về việc phản hồi kết quả học tập và khiếu nại được ban hành, được phổ biến đến người học để có kế hoạch tiếp cận được kết quả học tập nhanh nhất, nhằm cải thiện điểm (nếu có nhu cầu). Quy trình khiếu nại điểm/phức khảo điểm được thiết kế đảm bảo kết quả

khieu nại của người học được giải quyết chính xác, công bằng và kịp thời.

6. Trường đã ban hành đầy đủ quy chế, quy định về phát triển đội ngũ giảng viên và thông báo, phổ biến đến toàn thể giảng viên biết và thực hiện; thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên công khai, minh bạch, theo đúng quy định và đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Tỷ lệ giảng viên/người học của ngành Quản lý xây dựng đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển được phổ biến công khai.

7. Trường đã quy hoạch đội ngũ nhân viên đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng; đã xác định tiêu chí, tuyển dụng, phát triển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên, có tính đến đặc thù của Trường; đã xây dựng quy định trong đó có quy trình, phương pháp, công cụ, tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên dựa trên quy định chung của Nhà nước; Có quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức với các nội dung như điều kiện, tiêu chuẩn, nội dung, cách thức thực hiện. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng có kế hoạch, khá đầy đủ nội dung; đã thực hiện quản trị theo kết quả công việc của nhân viên dựa trên các quy định và phân công công việc cụ thể.

8. Công tác tuyển sinh rất được Trường quan tâm và đầu tư bài bản; chiến lược, kế hoạch; tiêu chí và phương pháp tuyển sinh rõ ràng. Có tổng kết, phân tích, đánh giá cơ sở dữ liệu tuyển sinh hằng năm để cải tiến nhằm tăng quy mô và chất lượng người học; trung bình tỷ lệ hài lòng của người học năm nhất được khảo sát về công tác tuyển sinh đạt cao. Trường có phân công các đơn vị, có phần mềm quản lý đào tạo và cơ sở dữ liệu để giám sát kết quả học tập, khối lượng học tập, theo dõi và cảnh báo học vụ của người học. Hằng năm, các hoạt động tư vấn việc làm, tư vấn cho người học cải thiện việc học được triển khai. Trường đã ban hành quy định về văn hóa công sở, môi trường làm việc và học tập lành mạnh, thân thiện và sạch đẹp.

9. Trường bảo đảm tỷ lệ diện tích/người học theo quy định; có hệ thống phòng làm việc, phòng học được trang bị các thiết bị, vật dụng cần thiết. Thư viện có nội quy, quy trình, hướng dẫn được thông tin đến người học qua nhiều hình thức; quy trình giới thiệu/mua sắm tài liệu phục vụ chương trình đào tạo thuận lợi cho giảng viên. Phòng thực hành máy tính được trang bị đầy đủ phần cứng, phần mềm chuyên dụng phục vụ cho đào tạo. Hệ thống Công nghệ thông tin bảo đảm an toàn dữ liệu, không gây ảnh hưởng quá trình vận hành đào tạo của Trường. Trường đã ban hành quy định về an toàn và an ninh, các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được triển khai.

10. Trường có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi của các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra và cấu trúc chương trình dạy học. Trường có ban hành và rà soát, đánh giá quy trình thiết kế và xây dựng chương trình dạy học. Trường có ban hành các tài liệu thẩm định sự tương thích và phù hợp của quá trình dạy học và đánh giá kết quả học tập với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và học phần. Kết quả nghiên cứu khoa học có thể chuyển đổi thành các chuyên đề giảng dạy, thành các bài báo khoa học, tham dự hội thảo

trong và ngoài nước, xuất bản giáo trình; được sử dụng để cải tiến hoạt động giảng dạy và học tập trong hỗ trợ cập nhật học liệu. Có đánh giá mức độ đáp ứng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập có tính hệ thống, có đơn vị phụ trách công tác bảo đảm chất lượng; có các quy định, hướng dẫn thực hiện, quy trình thực hiện và các mẫu phiếu khảo sát ý kiến; với sự phân nhiệm cho các đơn vị chức năng và các đơn vị đào tạo.

11. Trường sử dụng phần mềm Education để theo dõi, thống kê và phân tích dữ liệu người học; có giải pháp giúp tăng tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỷ lệ thôi học, hỗ trợ khả năng tìm việc làm cho người học tốt nghiệp. Trường có quy trình và sử dụng hình thức đa dạng để khảo sát và báo cáo hằng năm về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp; có xác lập, giám sát và đối sánh tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm và có giải pháp tăng khả năng có việc làm, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực. Kết quả khảo sát của Đoàn đánh giá ngoài khẳng định tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm sau 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp và tỉ lệ có việc làm liên quan đến ngành đào tạo luôn ở mức cao. Trường có quy định hoạt động nghiên cứu khoa học, Khoa triển khai kế hoạch và hỗ trợ người học đăng ký đề tài nghiên cứu. Sự hài lòng của các bên liên quan cũng tăng qua các khảo sát hằng năm, được tổng hợp và lưu trữ đầy đủ.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ và Khoa Kỹ thuật xây dựng cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Trường/Khoa nên bổ sung mục tiêu về đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số ngành Xây dựng theo Kế hoạch của Bộ Xây dựng. Cần rà soát lại việc xây dựng chuẩn đầu ra xác định rõ tính chuyên biệt của chương trình đào tạo, nên cụ thể thành chuẩn đầu ra cấp độ 2 hoặc các chỉ báo cụ thể hơn để dễ đo lường và phù hợp nhóm vị trí việc làm. Cần bổ sung để làm rõ hơn các nội dung liên quan đến kỹ năng dẫn dắt, tạo việc làm cho mình và cho người khác của người học sau khi tốt nghiệp. Cần mở rộng mẫu khảo sát ý kiến để đảm bảo tính đại diện cao phục vụ cho việc điều chỉnh/hoàn thiện chuẩn đầu ra đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

2. Trường/Khoa nên mở rộng các hoạt động nghiên cứu khoa học, hội nghị, hội thảo, tổng kết thực tiễn phát triển của lĩnh vực xây dựng qua đó thu thập được những kiến thức, kỹ năng và các tiến bộ để cập nhật vào chương trình đào tạo bắt kịp những đòi hỏi của thị trường lao động và xu hướng phát triển của ngành. Rà soát, điều chỉnh phân định rõ hơn giữa nội dung lý thuyết và thực hành trong chương trình đào tạo làm cơ sở lựa chọn hoạt động dạy – học, kiểm tra đánh giá phù hợp. Cần rà soát cập nhật giáo trình, tài liệu giảng dạy mới để sử dụng đồng thời có chính sách khuyến khích giảng viên biên soạn tài liệu giảng dạy.

3. Trường/Khoa nên tổ chức hội nghị/hội thảo và định kỳ tổng kết đánh giá về mức độ phù hợp của tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp

kiểm tra đánh giá gắn với sự phát triển của khoa học kỹ thuật xây dựng trong thực tiễn xã hội đáp ứng yêu cầu của thị trường nhằm đưa ra được những điều chỉnh hoặc cải tiến đổi mới phù hợp. Cần tổ chức rà soát xác định lại sự đóng góp của học phần vào việc hình thành chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, rà soát lại tất cả các chuẩn đầu ra học phần và mức độ đóng góp vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; rà soát và đảm bảo các phương pháp dạy – học phù hợp với từng học phần.

4. Trường cần có thêm nhiều hoạt động truyền thông đa dạng phù hợp trên nhiều kênh thông tin khác nhau đến nhiều đối tượng liên quan để quảng bá rộng rãi về triết lý giáo dục. Cần đa dạng hóa hơn các phương pháp dạy học nhằm đảm bảo tính hệ thống từ khâu thiết kế các hoạt động dạy-học để đạt được chuẩn đầu ra; tích hợp các hoạt động dạy-học, học tập trải nghiệm tại Trường và tại doanh nghiệp; tăng sự tham gia của doanh nghiệp trong quá trình đào tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học. Hoàn thiện các hướng dẫn người học tự học trong các đề cương học phần; tăng cường đánh giá kết quả tự học, tự nghiên cứu của người học.

5. Trường cần nghiên cứu bổ sung hướng dẫn chi tiết đánh giá chuẩn đầu ra của học phần và của chương trình đào tạo; hướng dẫn cụ thể việc sử dụng thang rubrics để đánh giá học phần. Cần xây dựng hướng dẫn chi tiết và tập huấn chuyên sâu về phương pháp đánh giá kết quả học tập theo năng lực của người học, thiết kế công cụ đánh giá năng lực đảm bảo độ giá trị và độ tin cậy, sử dụng phương pháp và công cụ đánh giá tương thích với chuẩn đầu ra của học phần và của chương trình đào tạo. Cần tổ chức rà soát lại các hướng dẫn về việc thi/kiểm tra đánh giá kết quả học tập để đảm bảo các hướng dẫn này vừa phù hợp với đặc thù của học phần và tuân thủ đúng các quy định trong Quy chế đào tạo hiện hành. Cần thực hiện phân tích phổ điểm, kết quả thi, đối chiếu với điểm quá trình, phân tích phổ điểm học phần để đánh giá quá trình dạy và học với kết quả học phần.

6. Trường cần đẩy mạnh chính sách ưu tiên thu hút đội ngũ giảng viên có chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu đào tạo, hoàn chỉnh cơ cấu lãnh đạo các đơn vị và tăng năng lực nghiên cứu khoa học. Trường cần quan tâm để có thể thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh; liên kết với đơn vị ngoài trường trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đặc biệt chú trọng chuyển đổi số và AI cho tất cả các ngành. Trường và Khoa cần tăng cường các hoạt động giám sát và có biện pháp hỗ trợ mạnh hơn nữa đối với giảng viên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước. Trường và Khoa cần xây dựng hệ thống quản lý giảng viên tiên tiến, sử dụng các KPIs để đánh giá hiệu quả hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

7. Trường cần ban hành chính sách thu hút viên chức kịp thời, cần nghiên cứu để đưa ra những chính sách thu hút hiệu quả để thu hút, giữ chân được viên chức có chất lượng và đáp ứng chỉ tiêu chiến lược nguồn nhân lực đề ra; Khi xây dựng kế hoạch tổng thể hàng năm về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức Trường cần chú ý bổ sung các nội dung như: thời gian, phương thức, nguồn lực huy động. Trường cần tiến hành thường xuyên khảo sát ý kiến các bên liên quan về việc quản trị theo kết quả công việc và thi đua khen thưởng; Trường cần

có văn bản hướng dẫn triển khai nội dung về bộ chỉ số đánh giá công việc của viên chức (KPIs) để các đơn vị và nhân viên có căn cứ triển khai thực hiện.

8. Trường cần xây dựng quy trình phối hợp giữa các đơn vị trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Cần tổng kết, đánh giá hiệu quả các hoạt động đã tổ chức về tư vấn học tập, hoạt động ngoại khoá và các dịch vụ hỗ trợ người học để kết nối với dữ liệu tổng thể trong kế hoạch phát triển của Trường và chiến lược phát triển của đơn vị. Rà soát, cập nhật các quy trình tác nghiệp trong hệ thống phần mềm quản lý; bổ sung chức năng tự động cập nhật cảnh báo tiến độ học tập và gửi tin nhắn trực tiếp đến người học để có kế hoạch cải thiện kết quả học tập. Đầu tư và cải tạo không gian sinh hoạt câu lạc bộ và không gian tự học cho người học. Sử dụng hiệu quả dữ liệu khảo sát về chất lượng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Trường nhằm phân tích và đánh giá mức độ tác động.

9. Trường cần quan tâm kiểm tra các thiết bị hỗ trợ giảng dạy tại một số phòng học; bố trí phòng riêng cho từng nhóm bộ môn theo quy định nhằm hỗ trợ tốt cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường/Khoa cần rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan làm cơ sở điều chỉnh chương trình dạy học. Cần tổ chức tọa đàm về nhu cầu nguồn nhân lực với có sự tham gia của các chuyên gia để có cơ sở điều chỉnh cụ thể chương trình dạy học. Thành phần Hội đồng Khoa thông qua chương trình đào tạo chỉnh sửa nên có đại diện đơn vị sử dụng lao động. Cần lấy ý kiến của nhiều chuyên gia, các cán bộ quản lý trong các buổi họp cấp Khoa và cấp Trường về điều chỉnh quy trình thiết kế, rà soát và cải tiến chương trình dạy học. Cần ban hành quy định Khoa/Bộ môn định kỳ rà soát hoạt động dạy, học và kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra. Cần rà soát, điều chỉnh quy trình dự giờ, quá trình dạy học, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá người học để bảo đảm có sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Cần có biện pháp khuyến khích thêm nhiều giảng viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Cần xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá kết quả cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích một cách hệ thống. Cần định kỳ tổng kết và có báo cáo đánh giá kết quả cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của các đơn vị trên cơ sở ý kiến đóng góp từ các đợt khảo sát. Trường cần tăng cường vai trò của Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng trong hoạt động giám sát việc xây dựng và triển khai kế hoạch cải tiến của các đơn vị trong Trường.

11. Trường/Khoa cần xác lập tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp đúng hạn cho ngành Quản lý xây dựng; nên thu thập dữ liệu tin cậy về chương trình đào tạo tương ứng từ các trường trong và ngoài nước để thực hiện đối sánh; cần tổ chức hội nghị chuyên đề phân tích nguyên nhân và cải tiến giải pháp hỗ trợ người học nhằm tăng tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, giảm tỉ lệ thôi học và thời gian tốt nghiệp trung bình; cần rà soát, cập nhật quy định/chính sách nhằm tiếp tục thu hút người học

tham gia hoạt động khoa học công nghệ. Trường/Khoa cần thường xuyên phối hợp với nhà tuyển dụng đánh giá mức độ hài lòng về chất lượng người học tốt nghiệp; phân tích đầy đủ nguyên nhân để có các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả; tăng cường hoạt động giám sát trong việc thực hiện kế hoạch cải tiến.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý xây dựng Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.